

TUYỆT VỜI TRONG ĐIỀU TRỊ TỨC THÌ

Straumann® Bone Level Tapered Implant

Mở rộng các giải pháp  
điều trị của bạn



 **straumann**

# Implant Straumann® Bone Level Tapered



Sơ lược về BLT



Ưu điểm nào  
dành cho bạn?



Khách hàng nói gì?



Bảng chứng  
lâm sàng



Ca lâm sàng



Thông tin kỹ thuật



Tóm tắt



## Sơ lược về BLT

Nhiều hơn là độ ổn định ban đầu.  
Tiêu chuẩn mới cho implant thuận.

Luôn yên tâm với sự kết hợp mạnh mẽ của thiết kế, vật liệu và bề mặt, mà không cần thay đổi quy trình phẫu thuật của bạn



# ☆ Những ưu điểm nào dành cho bạn?

- Hệ thống thuận tiện
- Nhiều lựa chọn điều trị hơn
- Giảm tính xâm lấn
- Tối đa hoá tỷ lệ điều trị thành công





☆ Những ưu điểm nào dành cho bạn?

## Hệ thống thuận tiện

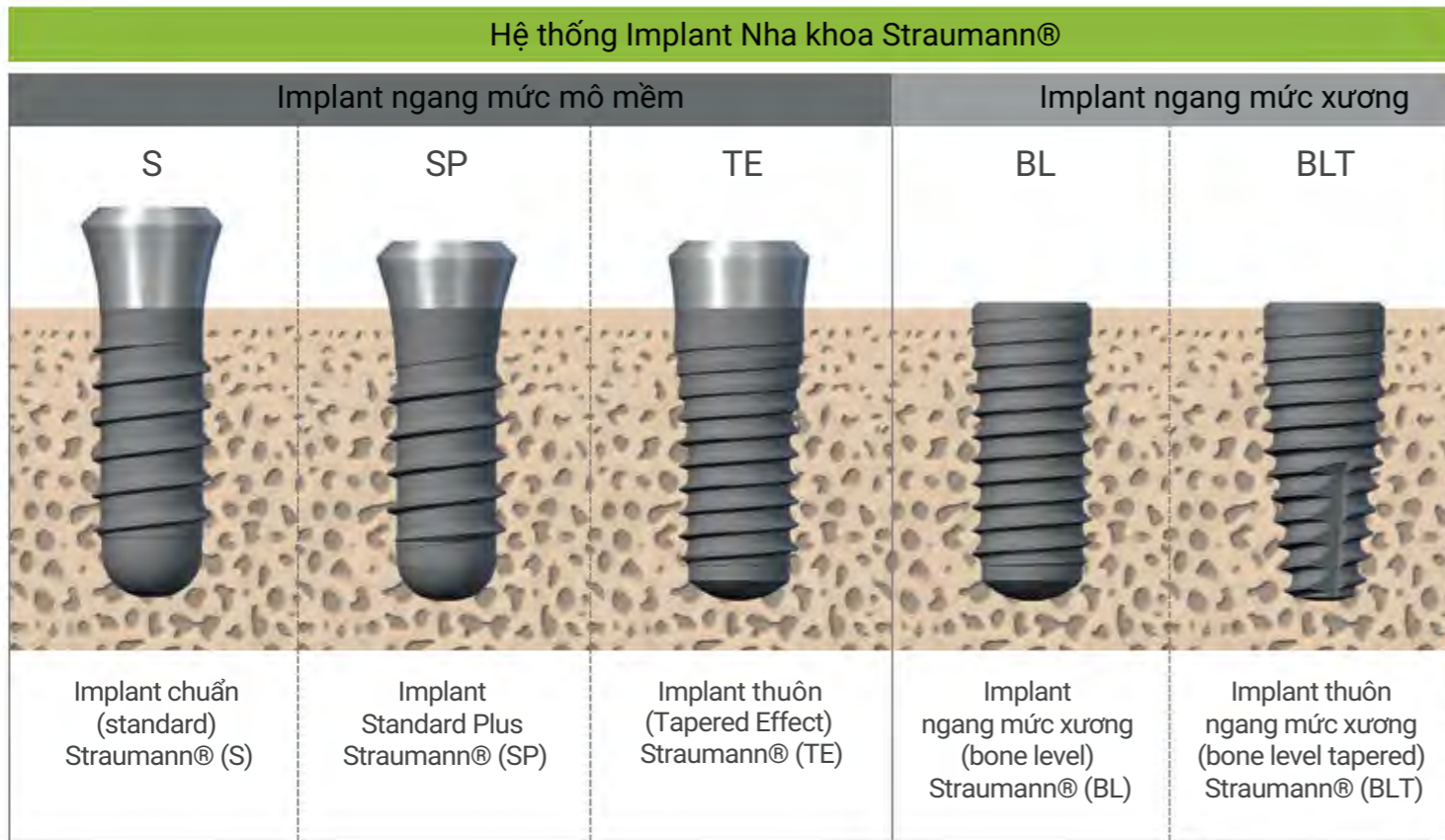
- Tích hợp với Hệ thống Implant nha khoa Straumann® đáng tin cậy
- Tính linh hoạt cao của phục hình với các thành phần phục hình CrossFit®
- Xây dựng trên dòng Implant ngang mức xương đã có tiếng của Straumann®





☆ Hệ thống thuận tiện


# Tích hợp với hệ thống Implant nha khoa Straumann® đáng tin cậy





☆ Hệ thống thuận tiện

# Tính linh hoạt cao của phục hình với các thành phần phục hình CrossFit®

	Thay thế một răng và nhiều răng		Điều trị mất răng toàn bộ	
	Bắt vít	Gắn xi măng	Cố định	Tháo lắp
Premium	 Trụ vàng      Trụ CARES® ZrO2	 Trụ vàng      Trụ CARES® ZrO2	 Thanh cố định cao cấp CARES®      Trụ vàng	 Thanh CAD-CAM CARES®      Trụ cho thanh vàng
Advanced	 Cầu răng bắt vít CARES®  Trụ CARES® TAN	 Trụ bắt vít1  Trụ giải phẫu gấp góc 15°      Trụ CARES® Ti	 Thanh cố định căn bản CARES®  Trụ bắt vít1  Cầu răng bắt vít CARES®	 Thanh Bar CARES®      Trụ cho thanh Ti  Trụ bắt vít1
Standard	 Trụ Variobase®	 Trụ gắn xi măng		 LOCATOR®

<sup>1</sup>Trụ căn bản cho các giải pháp từ tiết kiệm đến thẩm mỹ cao



☆ Những ưu điểm nào dành cho bạn?

## Nhiều lựa chọn điều trị hơn

- Được thiết kế để cải thiện độ ổn định ban đầu ngay cả trong những tình huống lâm sàng thách thức
- Kiểm soát hiệu quả giải phẫu hạn chế của bệnh nhân
- Trình tự mũi khoan có thể điều chỉnh theo chất lượng xương

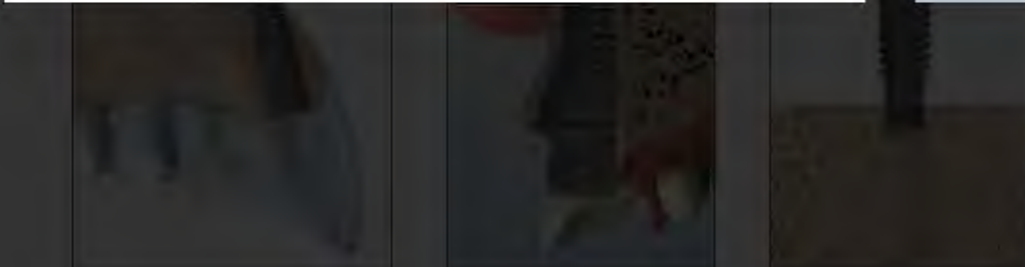
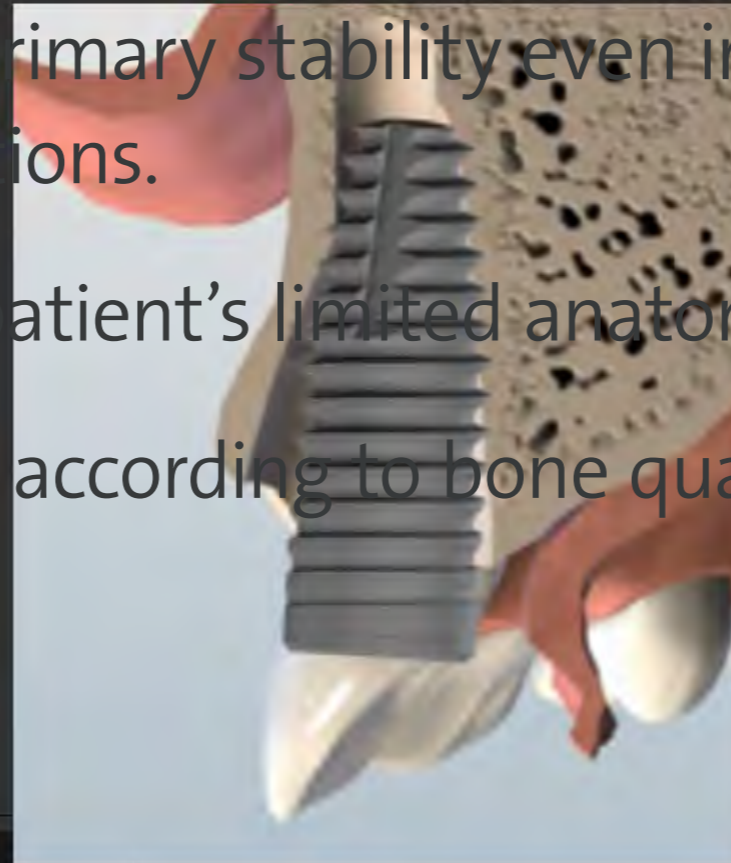
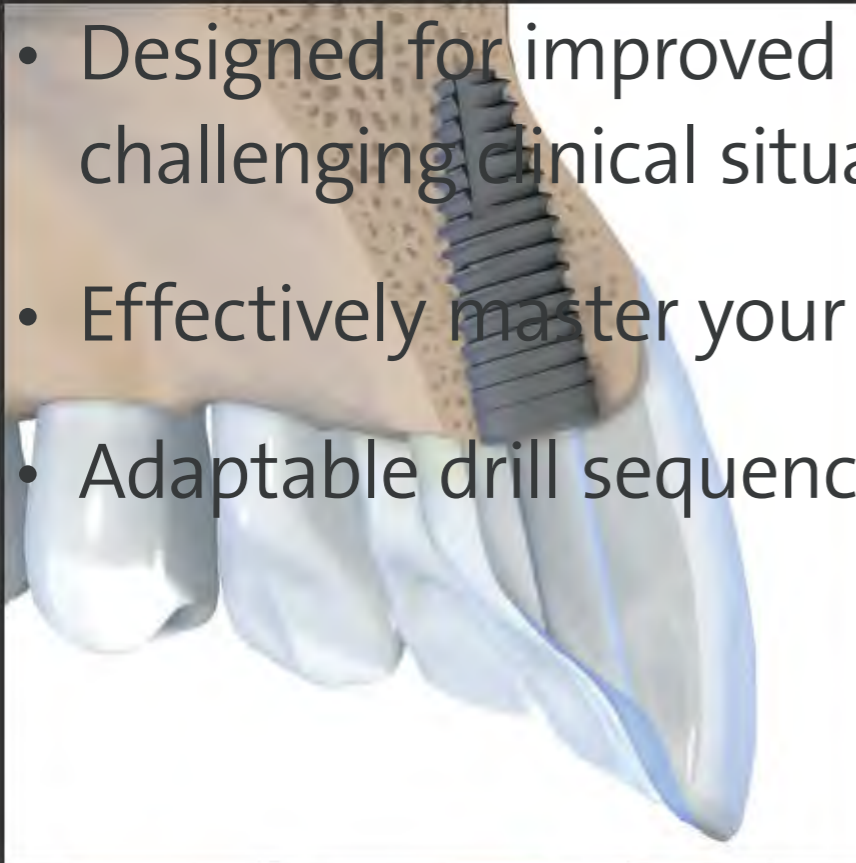




What's in it for you?

# More treatment options

- Designed for improved primary stability even in challenging clinical situations.
- Effectively master your patient's limited anatomy.
- Adaptable drill sequence according to bone quality.

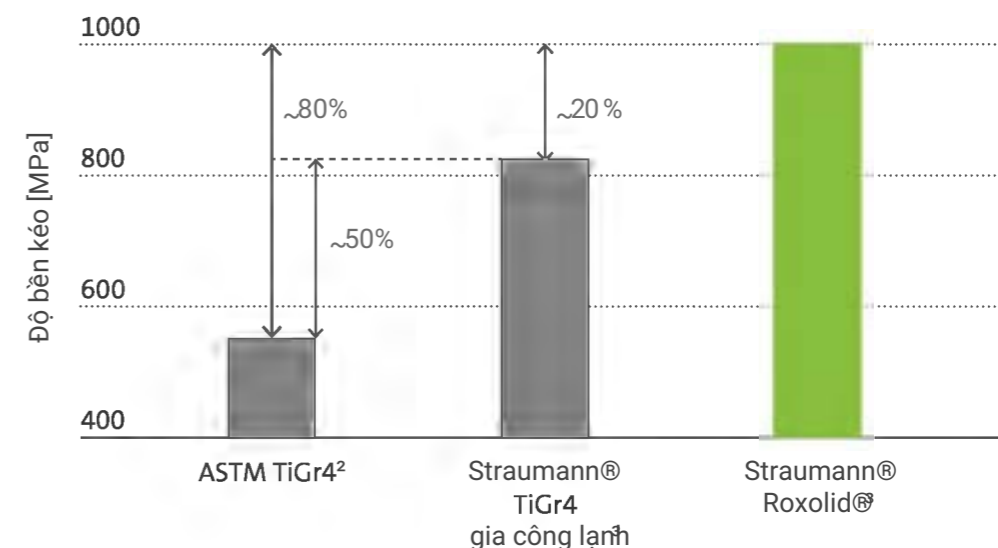




☆ Những ưu điểm nào dành cho bạn?

# Giảm tính xâm lấn

- Nhiều lựa chọn điều trị hơn với những implant nhỏ hơn được làm từ Roxolid®
- Bảo tồn xương và giảm những thủ thuật ghép xâm lấn
- Tăng mức độ chấp nhận của bệnh nhân với các thủ thuật ít xâm lấn



Reference: Steinemann S.G. 'Titanium – the materials of choice?' Periodontology 2000, Vol. 17, 1998, 7-21; 12

<sup>2</sup> Norm ASTM F67 (states min. tensile strength of annealed titanium)

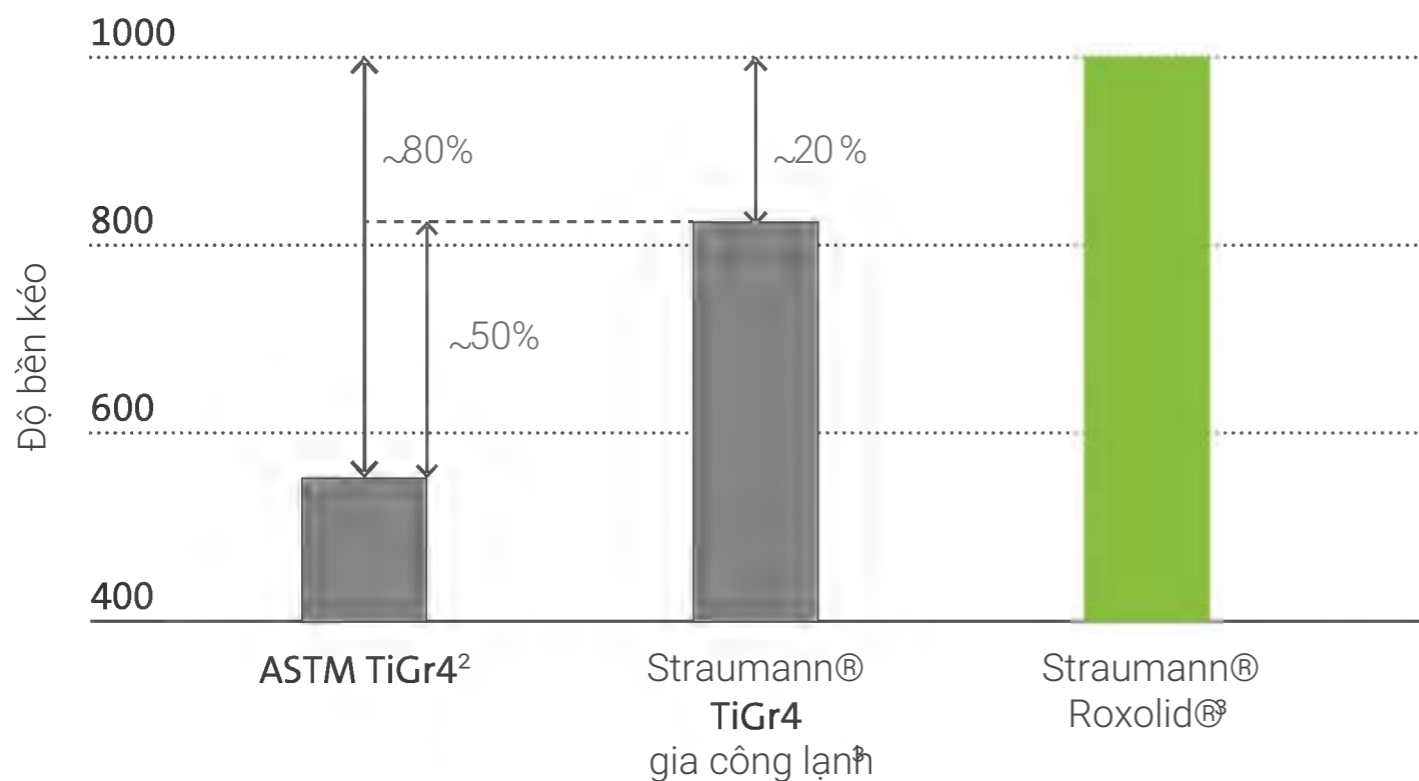
<sup>3</sup> Data on file for Straumann cold-worked titanium and Roxolid® Implants





☆ Giảm tính xâm lấn

# Giảm tính xâm lấn với implant nhỏ hơn bằng Roxolid®



20%

Độ bền kéo cao hơn so với titanium xử lý lạnh Straumann

80%

Độ bền kéo cao hơn so với titanium Hạng 4

Reference: Steinemann S.G. 'Titanium – the materials of choice?' Periodontology 2000, Vol. 17, 1998, 7-21; 12

<sup>2</sup> Norm ASTM F67 (states min. tensile strength of annealed titanium)

<sup>3</sup> Data on file for Straumann cold-worked titanium and Roxolid® Implants

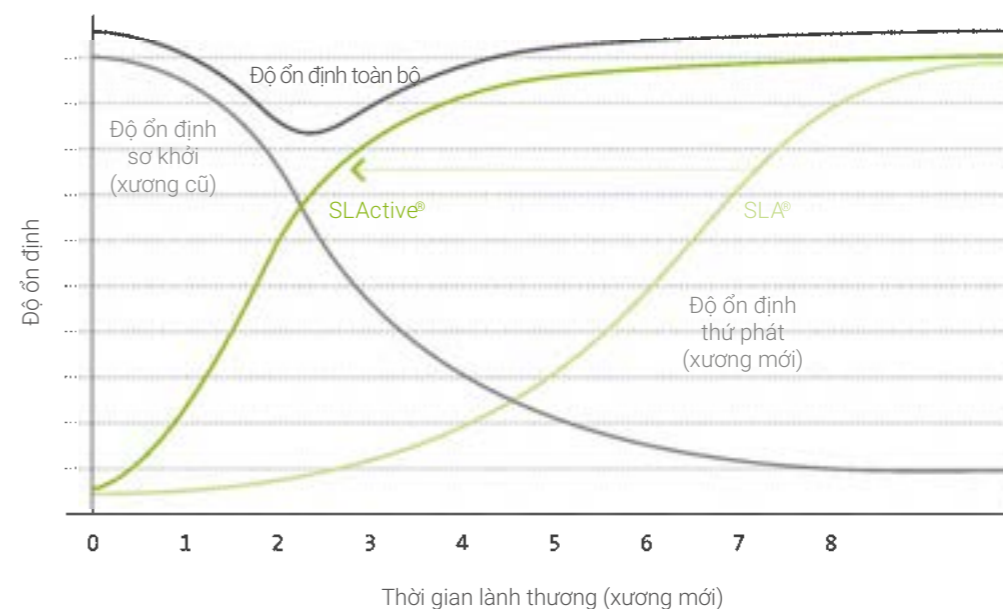




☆ Những ưu điểm nào dành cho bạn?

# Tối đa hoá thành công điều trị

- Điều trị an toàn hơn và nhanh hơn với bề mặt SLActive®
- Khả năng tiên đoán cao hơn trong những quy trình thách thức
- Các khả năng điều trị đa dạng hơn với sự tự tin nhiều hơn



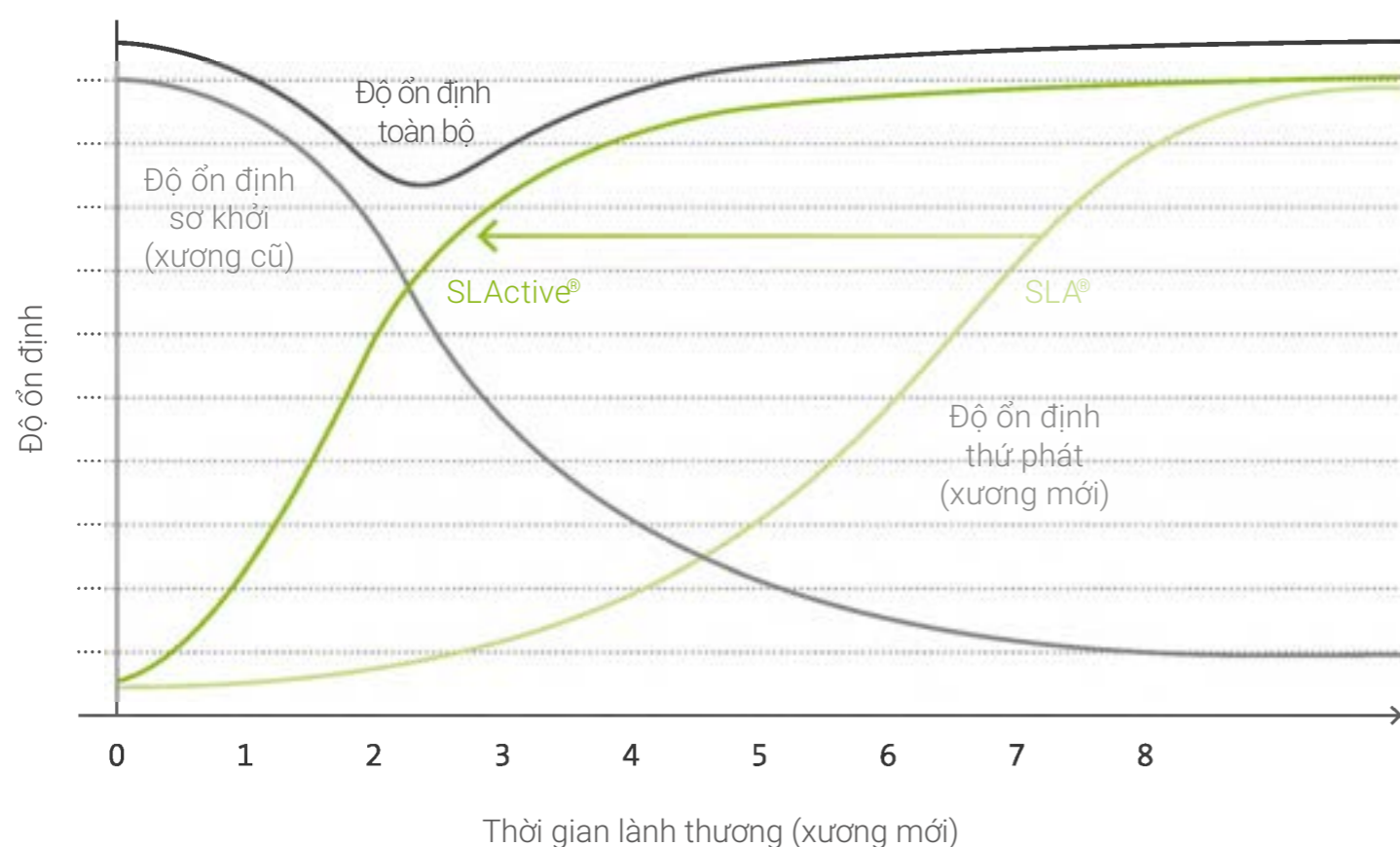
Reference: Oates et al. Int J Oral Maxillofac Implants. 2007 Sep-Oct;22(5):755-60





☆ Tối đa hoá thành công điều trị

# SLActive® cho phép tích hợp xương nhanh và tiên đoán được



SLActive® thể hiện tích hợp xương tốt hơn bằng cách đạt được độ ổn định thứ phát nhanh hơn so với bề mặt SLA®

Reference: Oates et al. Int J Oral Maxillofac Implants. 2007 Sep-Oct;22(5):755-60





# Bảng chứng lâm sàng

Xây dựng trên những đặc điểm đã được chứng minh lâm sàng của Implant Straumann® ngang mức xương (Bone Level Implant)

- Thiết kế kiểm soát xương
- Roxolid®
- SLActive®
- Implant đường kính nhỏ





 Bảng chứng lâm sàng

# Thiết kế kiểm soát xương

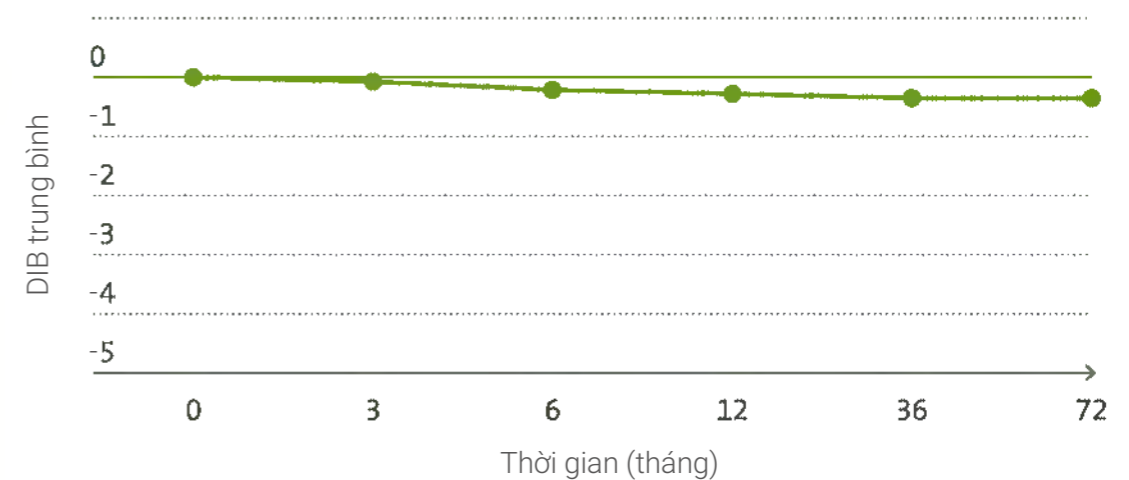
Thiết kế nghiên cứu    Nghiên cứu báo cáo loạt ca tiền cứu

Dân số                    20 bệnh nhân  
                                  20 implant SLActive® Bone Level

Mô cứng và mô mềm quanh implant **khỏe mạnh và ổn định sau 6 năm** với kết quả thẩm mỹ cao trong khi đặt implant sớm

 Tổng quan lâm sàng BLT

Thay đổi xương mào thể hiện bằng khoảng cách từ bờ vai implant đến tiếp xúc implant-xương (DIB)



Tiêu xương mào tối thiểu sau khi thay thế một răng đơn lẻ ở phía trước hàm trên.

Với khoảng cách trung bình từ bờ vai implant đến tiếp xúc xương-implant đầu tiên là **0,44 mm sau 6 năm**

Reference: Buser D. et al., J Dent Res. 2013 Dec;92(12 Suppl):1765-825





Bảng chứng lâm sàng

# Roxolid®

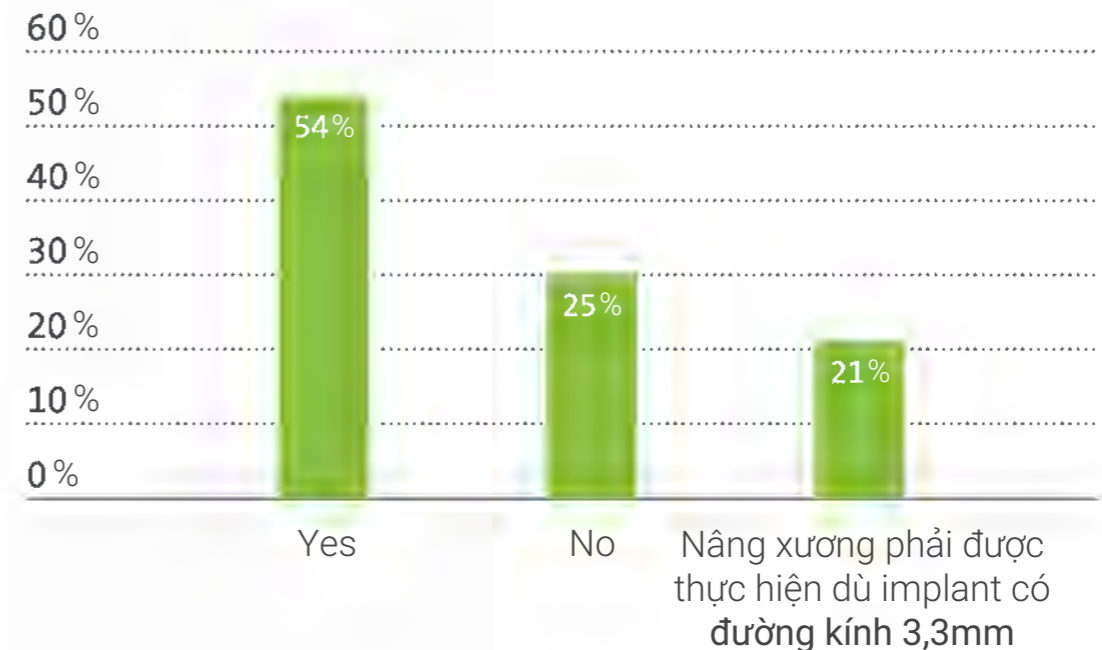
Thiết kế nghiên cứu	Nghiên cứu tiến cứu, Không can thiệp, đa trung tâm
Dân số	<b>357 bệnh nhân</b> 603 Roxolid® Implants

Tỷ lệ tồn tại và thành công tuyệt vời khi dùng trong thực hành hằng ngày sau 2 năm. Giảm nhu cầu cần phải ghép xương nhờ dùng implant đường kính hẹp (3,3 mm)

Tỷ lệ tồn tại và thành công cộng dồn lần lượt là 97,6 % và 97,4% sau 2 năm

- Tổng quan lâm sàng BLT
- Tổng quan lâm sàng Roxolid®

## Có cần ghép xương với implant có đường kính lớn hơn 3,3 mm không?



Bằng cách dùng implant đường kính hẹp (3,3 mm), có thể tránh nhu cầu ghép xương hơn một nửa số trường hợp (54%)

Reference: Al-Nawas B1, Domagala P, Fragola G, Freiburger P, Ortiz-Vigón A, Rousseau P, Tondela J J Oral Implantol. 2014 Mar 25. [Epub ahead of print]







Bảng chứng lâm sàng

# SLActive®

Thiết kế nghiên cứu	Nghiên cứu lâm sàng tiến cứu đa trung tâm chọn mẫu ngẫu nhiên
Population	239 bệnh nhân bị mất ít nhất 1 răng 340 implant SLActive® đã được đặt

Implant có bề mặt SLActive® thì an toàn và có thể tiên đoán khi dùng trong các thủ thuật tải lực tức thì và sớm.

-  Tổng quan lâm sàng BLT
-  Tổng quan lâm sàng SLActive®



Tỷ lệ tồn tại và thành công của các implant có bề mặt SLActive® sau 3 năm tải lực tức thì và sớm ở vùng răng sau.



**Tỷ lệ tồn tại 100%** đối với những implant được đặt ở xương chất lượng thấp

Reference: Nicolau et al. Clin Implant Dent Relat Res. 2013 Aug;15(4):600-12





Bảng chứng lâm sàng

# Implant đường kính nhỏ

Thiết kế nghiên cứu	Nghiên cứu lâm sàng tiến cứu có nhóm chứng
Dân số	40 patients, Straumann® Bone Level Roxolid® SLActive® 3.3 mm vs. 4.1 mm implants

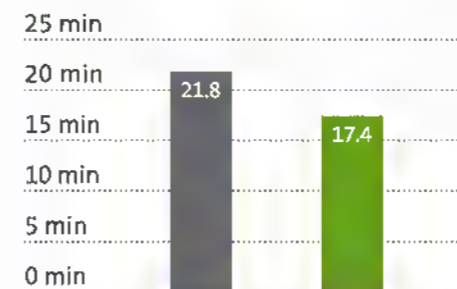
Implant Roxolid® 3,3mm hoạt động tốt như Implant titanium 4,1mm ở các vị trí răng đơn lẻ ở vùng răng trước và răng tiền cối sau một năm điều trị

## Tổng quan lâm sàng BLT

Reference: Benic GI, Gallucci GO, Mokti M, Hämmerle CHF, Weber H-P, Jung RE. Titanium-zirconium narrow-diameter versus titanium regular-diameter implants for anterior and premolar single crowns: 1-year results of a randomized controlled clinical study. J Clin Periodontol 2013; doi: 10.1111/jcpe.12156

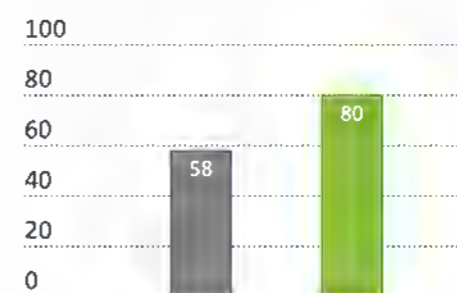


Tỷ lệ tồn tại chung của Implant Bone Level Roxolid® 3,3 mm với bề mặt SLActive® sau 1 năm



■ Thời gian điều trị  
**Titanium: 21.8 phút**

■ Thời gian điều trị  
**Roxolid®: 17.4 phút**



Sở thích của bác sĩ lâm sàng tăng lên đối với loại implant Roxolid® có đường kính giảm

■ **4.1 mm Titanium SLActive®**

■ **3.3 mm Roxolid® SLActive®**





## Thông tin kỹ thuật

- Dòng sản phẩm mở rộng
- Thiết kế khuôn ở phía chóp
- Quy trình khoan linh hoạt
- Kết nối CrossFit®

 Brochure hướng dẫn từng bước





Thông tin kỹ thuật

# Dòng sản phẩm mở rộng



Đường kính trong xương

- $\varnothing$  2.9,  $\varnothing$  3.3,  $\varnothing$  4.1 and  $\varnothing$  4.8 mm

Các lựa chọn về chiều dài

- 8, 10, 12, 14, 16 and 18 mm

Các lựa chọn vật liệu và bề mặt

- Roxolid® SLActive®
- Roxolid® SLA®
- Titanium SLA®





# Thiết kế thuôn ở phía chóp



1



2



3

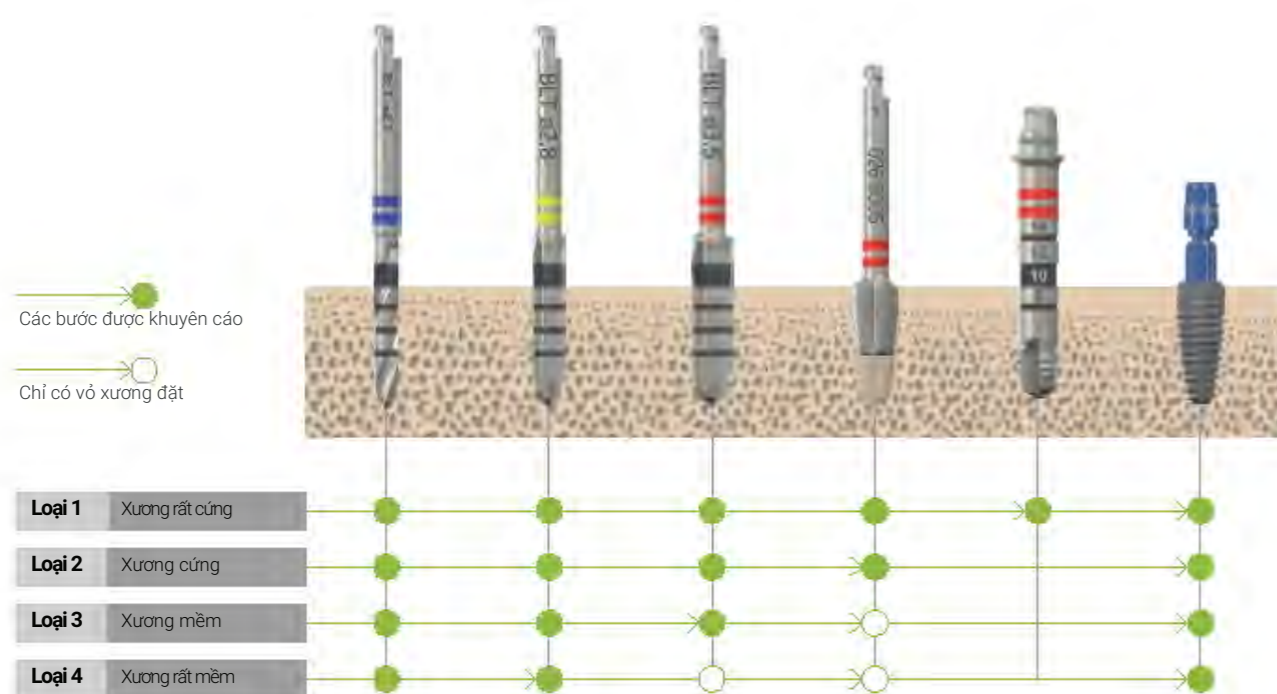
- 1 Thân implant song song: vị trí đặt implant linh hoạt
- 2 Thuôn ở phía chóp: đơn giản hoá việc đặt ở những vị trí sửa soạn lỗ nhỏ hơn implant :
- 3 Các ren có độ sâu đầy đủ và 3 cạnh cắt gài ngay tức thì vào xương ở phần chóp





Thông tin kỹ thuật

# Quy trình khoan linh hoạt



- Trình tự khoan có thể điều chỉnh theo tình trạng giải phẫu (theo mật độ xương)

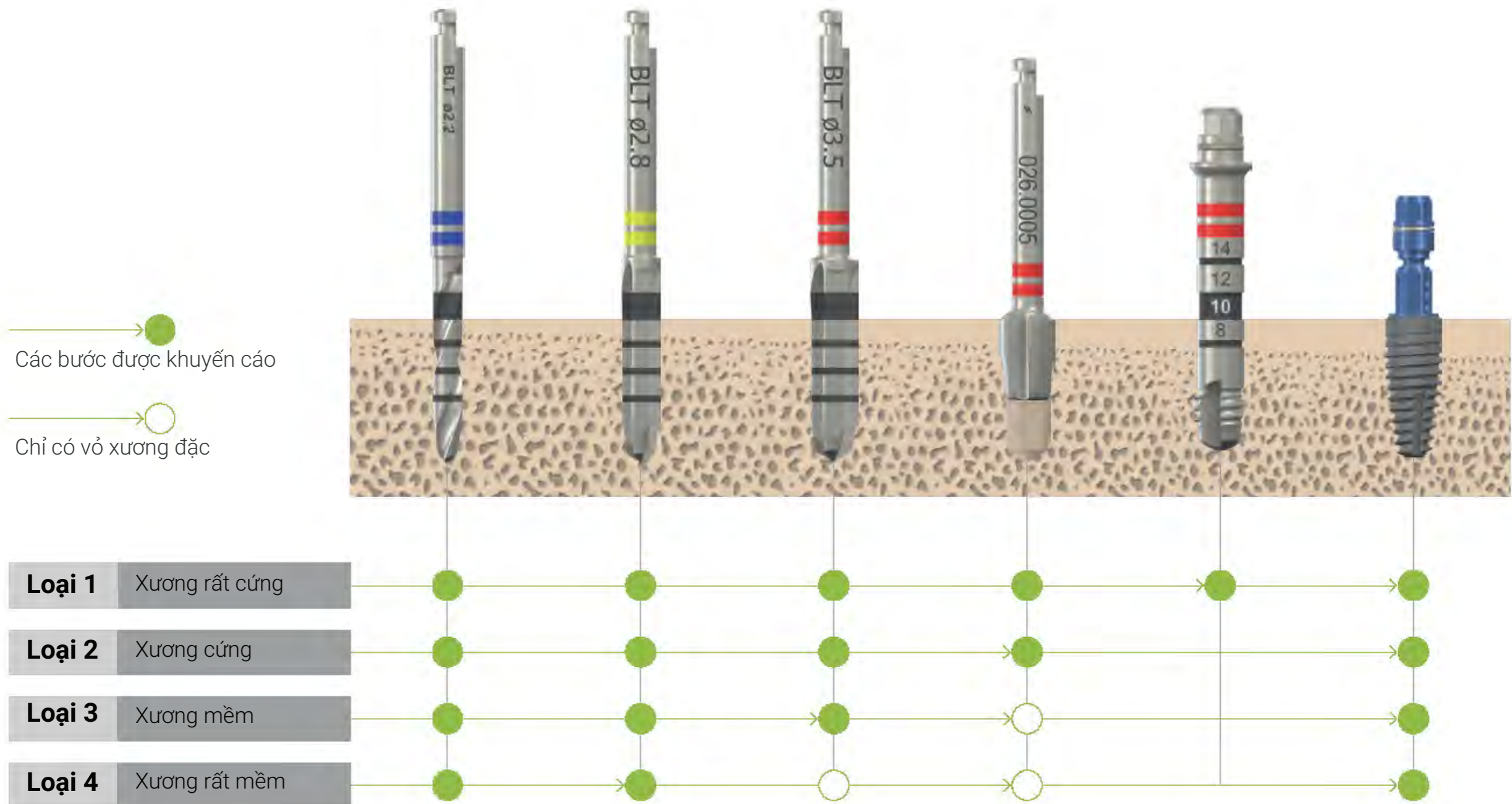


Brochure hướng dẫn từng bước



Thông tin kỹ thuật

# Quy trình khoan linh hoạt



→ ● Các bước được khuyến cáo

→ ○ Chỉ có vỏ xương đặc

- Loại 1** Xương rất cứng
- Loại 2** Xương cứng
- Loại 3** Xương mềm
- Loại 4** Xương rất mềm



📄 Thông tin kỹ thuật

## Kết nối CrossFit®

- Dễ thao tác và tự tin khi định vị các thành phần
- Đảm bảo chính xác chống xoay và ổn định cơ học dài hạn
  - Hướng dẫn bởi 4 rãnh
  - Kết nối hình nón 15°
- Phục hình linh hoạt





# Ca lâm sàng



## Dr. Arndt Happe

Priv.-Doz.  
Bác sĩ Răng Hàm Mặt  
Phẫu thuật viên RHM  
Münster, Đức



## Dr. Sepehr Zarrine

TS. BS Răng Hàm Mặt  
Phẫu thuật viên RHM  
Saint Dié, Pháp





# Khách hàng nói gì



Dr. Paolo Casentini, Ý

“Với BLT, tôi cảm thấy lợi ích thật sự về ...”



Dr. Bradley McAllister, Mỹ

“Tôi đã thấy thiết kế của BLT cực kỳ ...”



Dr. David Furze, Anh

“Là một implant có độ ổn định ban đầu, nó mang lại ...”



Dr. Bruno Schmid, Thụy Sĩ

“Với hệ thống BLT Tôi cảm nhận ...”



Dr. Robert A. Levine, Mỹ

“Độ ổn định ban đầu tuyệt vời, khả năng của nó ...”



Dr. Jean-Louis Zadikian, Pháp

“Implant Straumann® Bone Level Tapered Implant là một cách mạng ...”





Khách hàng nói gì

## Dr. Paolo Casentini, Ý



« Với BLT, tôi cảm thấy lợi ích thật sự về độ ổn định ban đầu có thể đạt được và sự cấy vào sống hàm hẹp. »





Khách hàng nói gì

## Dr. David Furze, Anh



« Là một implant có độ ổn định ban đầu, nó mang lại những ưu điểm trong những trường hợp thực hiện quy trình tải lực tức thì, **quy trình phẫu thuật tức thì và sớm và ở xương loại 4 là loại xương có độ ổn định ban đầu có thể suy yếu.** »





Khách hàng nói gì

## Dr. Robert A. Levine, Mỹ



« Độ ổn định ban đầu tuyệt vời, khả năng của nó có thể dùng ở những ca vùng thẩm mỹ là vùng thường gặp xương bị lẹm hoặc gần những vùng giải phẫu quan ngại và dùng với những ứng dụng pro-arch gấp góc đã cho tôi khả năng với tư cách là nhà lâm sàng làm những ca trong một giai đoạn và làm bệnh nhân hoàn tất nhanh hơn. »





Khách hàng nói gì

## Dr. Bradley McAllister, Mỹ



« Tôi đã thấy thiết kế của BLT cực kỳ có lợi cho những ca phục hình tạm tức thì một răng đơn lẻ hay nhiều răng. »





Khách hàng nói gì

## Dr. Bruno Schmid, Thụỵ Sĩ



« Với hệ thống BLT, tôi cảm nhận dụng cụ chính xác, sự lưu tuyệt vời ngay cả trong những trường hợp khiếm khuyết và độ ổn định ban đầu rất tốt. »





What customers say

## Dr. Jean-Louis Zadikian, FR



« Implant Straumann® Bone Level Tapered là một sản phẩm cách mạng không giống bất kì một loại implant nào khác. »





## Tóm tắt

- BLT xây dựng trên các đặc tính đã được chứng minh lâm sàng của implant Straumann® Bone Level (ngang mức xương)
- Được làm bằng Roxolid® để giảm tính xâm lấn với những implant nhỏ hơn
- Với bề mặt SLActive® để tối đa hoá thành công điều trị và tính tiên đoán
- Phục hình linh hoạt với các thành phần phục hình CrossFit®





## Thông tin liên hệ

**SD**  **Straumann Implant Vietnam**  
**(SIV Trading Co., Ltd)**

### TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Phòng 7.12A - Tòa nhà Charmington La Pointe  
Số 181 Cao Thắng Nối Dài, P.12, Q.10, TPHCM

Điện thoại: 0283 8636 345

Email: info@sdivina.com

### Hà Nội

Địa chỉ: Phòng 711, Tầng 7 - Tòa nhà 195 Khâm Thiên,  
Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 0246 292 3604

Email: sales01@sdivina.com

### Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 3, toà nhà Đường Việt, 30 Nguyễn Hữu  
Thọ, Quận Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 656 7575

Email: sales02@sdivina.com

